

Đồng Nai, ngày 26 tháng 12 năm 2025

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC
(Certificate of quality water control)



- Loại nước: Nước sinh hoạt
- Kinds of water: Living water
- Cửa công ty: Cảng Gò Dầu B
- Of company: Go Dau B port

tại: Cầu cảng
at: Harbor bridge
ngày lấy mẫu: 15/12/2025
date of taking: 15/12/2025

KẾT QUẢ KIỂM TRA
(RESULT)

TT N ^o	CÁC LOẠI THỬ NGHIỆM DESCRIPTION	TIÊU CHUẨN CHO PHÉP CRITERION ALLOW	KẾT QUẢ VÀ GHI CHÚ RESULT AND NOTE
I	LY HÓA – VÍ SINH Physical - chemical		
1	<i>Escherichia coli</i>	< 1CFU/100ml	0/100ml
2	<i>Coliforms tổng số</i>	< 1CFU/100ml	0/100ml
3	<i>Clo dư</i>	0,2 – 1,0 mg/l	0,26 mg/l
4	<i>Độ đục</i>	≤ 2 NTU	0,11 NTU
5	<i>Màu sắc</i>	≤ 15 TCU	Không phát hiện
6	<i>Mùi, vị</i>	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
7	<i>Độ pH*</i>	6,0 - 8,5	7,47
8	<i>Arsenic (As)</i>	≤ 0,01 mg/l	Không phát hiện
9	<i>Chỉ số Pecmanganat</i>	≤ 2 mg/l	0,48 mg/l
10	<i>Amoni (NH₃ và NH₄⁺ tính theo N)</i>	≤ 1 mg/l	0,01 mg/l

* **Nhận xét:** Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

* **Obsevation:** The water samples have required testing indicators that meet the requirements according to QCVN 01-1:2024/BYT.

* Phương thức cấp nước:

* ProcEDURE of supply water:

Trực tiếp
Direct

☐

hoặc gián tiếp
or indirect

☐

bởi :
by :

* Ngoài ra còn phải khử trùng:

* Besides disinfection:

ĐÃ KIỂM TRA, NAY CHỨNG NHẬN

Checked, We certify

Nguồn nước đã tuân thủ với điều kiện vệ sinh quy định

Được phép sử dụng

The water has conformed to the current sanitary regulations

Good for user

* Giấy chứng nhận này có giá trị tới ngày :

This certificate expire on

30 / 03 / 2026

Date 30th, March, 2026



Trần Ngọc Quang

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 3077/KQ-KSBT**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**Mã số mẫu: **03077.25**Trang: **1/2**

Tên khách hàng : Cảng Gò Dầu - Chi nhánh Công ty Cổ phần cảng Đồng Nai
Địa chỉ : Ấp 1A, xã Phước Thái, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 2000+200ml
Ngày nhận mẫu : 15/12/2025
Ngày trả kết quả : 25/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Cầu cảng B1
Người lấy mẫu : Khoa KDYTQT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA***Nguyễn Thị Long*Đồng Nai, ngày 25 tháng 12 năm 2025*Nguyễn Xuân Quang*

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03077.25

Trang: 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	15/12/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	15/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,26 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	15/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,11 NTU	≤ 2 NTU	15/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	17/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	15/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,47	6,0 - 8,5	15/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,48 mg/l	≤ 2mg/l	15/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	17/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3078 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 03078.25

Trang: 1/2

Tên khách hàng : Cảng Gò Dầu - Chi nhánh Công ty Cổ phần cảng Đồng Nai
Địa chỉ : Ấp 1A, xã Phước Thái, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 2000+200ml
Ngày nhận mẫu : 15/12/2025
Ngày trả kết quả : 25/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Cầu cảng B3
Người lấy mẫu : Khoa KĐYTQT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 25 tháng 12 năm 2025



**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**

Mã số mẫu: 03078.25

Trang: 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	15/12/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	15/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,34 mg/l,	0,2 - 1,0 (mg/l)	15/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,03 NTU	≤ 2 NTU	15/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	17/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	15/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,99	6,0 - 8,5	15/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,32 mg/l	≤ 2mg/l	15/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,02 mg/l	≤ 1 mg/l	17/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC
(Certificate of quality water control)

- Loại nước: Nước sinh hoạt
- Kinds of water: Living water
- Cửa công ty: Cảng Gò Dầu A
- Of company: Go Dau A port

tại: Cầu cảng
at: Harbor bridge
ngày lấy mẫu: 15/12/2025
date of taking: 15/12/2025

KẾT QUẢ KIỂM TRA
(RESULT)

TT N ^o	CÁC LOẠI THỬ NGHIỆM DESCRIPTION	TIÊU CHUẨN CHO PHÉP CRITERION ALLOW	KẾT QUẢ VÀ GHI CHÚ RESULT AND NOTE
I	LY HÓA – VI SINH Physical - chemical		
1	<i>Escherichia coli</i>	< 1CFU/100ml	0/100ml
2	<i>Coliforms tổng số</i>	< 1CFU/100ml	0/100ml
3	<i>Clo dư</i>	0,2 – 1,0 mg/l	0,36 mg/l
4	<i>Độ đục</i>	≤ 2 NTU	0,20 NTU
5	<i>Màu sắc</i>	≤ 15 TCU	Không phát hiện
6	<i>Mùi, vị</i>	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
7	<i>Độ pH*</i>	6,0 - 8,5	6,86
8	<i>Arsenic (As)</i>	≤ 0,01 mg/l	Không phát hiện
9	<i>Chỉ số Pecmanganat</i>	≤ 2 mg/l	0,32 mg/l
10	<i>Amoni (NH₃ và NH₄⁺ tính theo N)</i>	≤ 1 mg/l	Không phát hiện

* **Nhận xét:** Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

* **Obsevation:** The water samples have required testing indicators that meet the requirements according to QCVN 01-1:2024/BYT.

* Phương thức cấp nước:

* ProcEDURE of supply water:

Trực tiếp
Direct

☐

hoặc gián tiếp
or indirect

☐

bởi :

by :

* Ngoài ra còn phải khử trùng:

* Besides disinfection:

ĐÃ KIỂM TRA, NAY CHỨNG NHẬN

Checked, We certify

Nguồn nước đã tuân thủ với điều kiện vệ sinh quy định

Được phép sử dụng

The water has conformed to the current sanitary regulations

Good for user

* Giấy chứng nhận này có giá trị tới ngày :

This certificate expire on

30 / 03 / 2026

Date 30th, March, 2026



Trần Ngọc Quang

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 3075 /KQ-KSBT**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM****Mã số mẫu: 03075.25****Trang: 1/2**

Tên khách hàng : Cảng Gò Dầu - Chi nhánh Công ty Cổ phần cảng Đồng Nai
Địa chỉ : Ấp 1A, xã Phước Thái, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 2000+200ml
Ngày nhận mẫu : 15/12/2025
Ngày trả kết quả : 25/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Cầu cảng A1
Người lấy mẫu : Khoa KĐYTQT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**
*Nguyễn Phi Long*Đồng Nai, ngày 25 tháng 12 năm 2025*Nguyễn Xuân Quang*

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03075.25

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	15/12/2025
2	<i>Coliform</i> tổng số*	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	15/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,36 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	15/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,20 NTU	≤ 2 NTU	15/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	17/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	15/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,86	6,0 - 8,5	15/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,32 mg/l	≤ 2mg/l	15/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	Không phát hiện	≤ 1 mg/l	17/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 3046 /KQ-KSBT**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM****Mã số mẫu: 03076.25****Trang: 1/2**

Tên khách hàng : Cảng Gò Dầu - Chi nhánh Công ty Cổ phần cảng Đồng Nai
Địa chỉ : Ấp 1A, xã Phước Thái, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 2000+500ml
Ngày nhận mẫu : 15/12/2025
Ngày trả kết quả : 25/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Cầu cảng A3
Người lấy mẫu : Khoa KĐYTQT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**
Nguyễn Phi LongĐồng Nai, ngày 25 tháng 12 năm 2025

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03076.25

Trang: 2/2

* KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	15/12/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	15/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,21 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	15/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,21 NTU	≤ 2 NTU	15/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	17/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	15/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,30	6,0 - 8,5	15/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,64 mg/l	≤ 2mg/l	15/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	17/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).